

Bản án số: 50/2020/HS-ST  
Ngày 03/7/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Cơ Dũng

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Văn Hóa
2. Ông Nguyễn Thanh Bình

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Vương Thanh Ngọc – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 11

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:**

Bà Huỳnh Thị Thúy Thương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 03 tháng 7 năm 2020 tại Phòng xử án hình sự, trụ sở Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 51/2020/TLST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Hồ Tiết S; sinh ngày 01/02/1990; tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Hộ khẩu thường trú: xxxx Lê Văn Quới, phường xxx, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh. Chỗ ở: Không nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Tiết G và bà Hồ Thu T; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/3/2020; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Ông Trần Cẩm H; sinh năm 1991; nơi cư trú: xx Lê Thị Bạch Cát, Phường x, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Trần Thanh T, sinh năm 1977; nơi cư trú: xxx Mai Hắc Đế, Phường x, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 50 ngày 04/3/2020, tại nhà số xx Lê Thị Bạch Cát, Phường x, Quận 11, ông Trần Cẩm H đang ngồi trên ghế gần cửa sổ, tay phải cầm điện thoại di

động hiệu Xiaomi màu đen nghe bên tai phải thì bất ngờ có một thanh niên đưa tay qua cửa sổ, giật điện thoại di động của ông H rồi nhanh chóng chạy bộ tẩu thoát. Ngày 08/3/2020, ông H đến Công an Phường 11, Quận 11 trình báo sự việc. Công an Phường 11, Quận 11 tiến hành lập hồ sơ ban đầu, chuyển cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 điều tra theo thẩm quyền. (BL 31)

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 21/KLĐGTS ngày 12 tháng 3 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Quận 11 xác định giá trị điện thoại di động hiệu Xiaomi màu đen, đã qua sử dụng, tại thời điểm ngày 08/3/2020 là 2.800.000 đồng. (BL 46-47)

Qua điều tra truy xét, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã xác định được đối tượng Hồ Tiết S là người đã thực hiện hành vi chiếm đoạt điện thoại di động của ông H. Ngày 09/3/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 tiến hành bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với đối tượng Hồ Tiết S. (BL 14-15)

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, bị can Hồ Tiết S khai nhận: Vào tối ngày 04/3/2020, bị can S đi bộ ngang nhà số xx Lê Thị Bạch Cát, Phường x, Quận 11 thì nhìn vào trong nhà thấy một thanh niên đang ngồi trên ghế gần cửa sổ, tay cầm điện thoại di động nghe bên tai phải nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. Bị can S đi đến sát cửa sổ, thò tay phải vào trong nhà giật lấy chiếc điện thoại di động của người thanh niên rồi bỏ chạy thoát. Đến sáng ngày 05/3/2020, bị can S mang điện thoại di động hiệu Xiaomi màu đen đã chiếm đoạt được đến cửa hàng điện thoại Thiên Phúc, tại địa chỉ số x Đường 3 Tháng 2, Phường x, Quận 11 bán cho ông Trần Thanh T được 1.000.000 đồng. Số tiền này bị can S đã tiêu xài cá nhân hết. (BL 52-61)

Ông Trần Thanh T khai nhận: Vào sáng ngày 05/3/2020, tại cửa hàng điện thoại Thiên Phúc, địa chỉ số x Đường 3 Tháng 2, Phường x, Quận 11, ông T có mua một điện thoại di động hiệu Xiaomi màu đen từ một thanh niên với giá 1.000.000 đồng. Người thanh niên nói đây là tài sản của gia đình không có nhu cầu sử dụng nên đem bán. Ông T không biết điện thoại trên do phạm tội mà có. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã thu hồi chiếc điện thoại di động trên. (BL 41,70-71)

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 tiến hành cho ông Trần Thanh T xác định đối tượng bán điện thoại di động, qua đó ông T đã xác định được bị can Hồ Tiết S chính là người thanh niên bán điện thoại di động hiệu Xiaomi màu đen cho ông T vào ngày 08/3/2020. (BL 44)

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 tiến hành cho ông Trần Cẩm H nhận dạng chiếc điện thoại bị chiếm đoạt, qua đó ông H đã xác định được chiếc điện thoại bị thu hồi chính là chiếc điện thoại di động của ông H bị chiếm đoạt vào ngày 04/3/2020 tại nhà số xx Lê Thị Bạch Cát, Phường x, Quận 11. (BL 73-74)

Vật chứng của vụ án gồm có:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Xiaomi SE 8 màu đen, số IMEI: 868936036133755, là tài sản của ông Trần Cẩm H bị bị can S chiếm đoạt. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại điện thoại trên cho ông H (BL 49-51).

- 01 (một) áo sơ mi ngắn tay, sọc carô màu xám; 01 (một) quần short màu xanh - là trang phục do bị can S mặc khi thực hiện hành vi cướp giật tài sản.

- 01 (một) USB màu trắng bạc chứa dữ liệu hình ảnh liên quan vụ án (đưa vào hồ sơ vụ án).

Về dân sự:

- Ông Trần Cẩm H đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì khác. (BL 66-67)

- Ông Trần Thanh T yêu cầu bị can S bồi thường 1.000.000 đồng, là số tiền ông T đã mua điện thoại di động mà bị can S chiếm đoạt. (BL 70-71)

Tại Bản cáo trạng số 53/CT-VKSQ11 ngày 26/5/2020, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 truy tố bị can Hồ Tiết S tội danh “Cướp giật tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Hồ Tiết S có lời khai phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra và những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Bị hại là ông Trần Cẩm H vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11. Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì khác.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là ông Trần Thanh T có mặt tại phiên tòa, yêu cầu bị cáo S hoàn trả 1.000.000 đồng. Bị cáo S đồng ý hoàn trả cho ông T số tiền 1.000.000 đồng.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 trình bày lời luận tội, đề nghị xử phạt bị cáo Hồ Tiết S từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù; đề nghị xử lý vật chứng như sau: Tịch thu tiêu hủy vật chứng là một áo sơ mi ngắn tay, sọc carô màu xám và một quần short màu xanh; lưu vào hồ sơ vụ án một USB màu trắng bạc chứa dữ liệu hình ảnh liên quan vụ án; đề nghị buộc bị cáo Hồ Tiết S bồi thường cho ông Trần Thanh T số tiền là 1.000.000 đồng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án;

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào lúc 22 giờ 50 phút, ngày 04/3/2020, tại nhà số xx Lê Thị Bạch Cát, Phường x, Quận 11, bị cáo Hồ Tiết S đã có hành vi nhanh chóng, tiếp cận rồi bất ngờ dùng tay phải đưa qua cửa sổ để giật lấy chiếc điện thoại di động hiệu Xiaomi màu đen của ông Trần Cẩm H rồi nhanh chóng chạy bộ tẩu thoát.

Tài sản bị chiếm đoạt là chiếc điện thoại di động hiệu Xiaomi màu đen có giá trị là 2.800.000 đồng.

Bị cáo thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản nhằm mục đích bán lấy tiền tiêu xài.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an xã hội. Bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi, biết rõ hành vi của mình là phạm tội nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để trừng trị và giáo dục bị cáo, đồng thời cũng nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa chung.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản” được quy định tại Khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

[2] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

Đối với vật chứng là một USB màu trắng bạc chứa dữ liệu hình ảnh liên quan vụ án vào ngày 04/3/2020 tại trước nhà số xx Lê Thị Bạch Cát, Phường x, Quận 11 do Công an Phường 11, Quận 11 lập biên bản trích xuất từ camera an ninh. Căn cứ Khoản 2 Điều 107 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 xử lý lưu vào hồ sơ vụ án là đúng quy định của pháp luật.

Đối với vật chứng là một điện thoại di động hiệu Xiaomi SE 8 màu đen, số IMEI: 868936036133755, là tài sản của ông Trần Cẩm H bị bị cáo S chiếm đoạt. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại điện thoại trên cho ông H. Căn cứ điểm a Khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã xử lý vật chứng đúng quy định của pháp luật nên không giải quyết lại.

Đối với vật chứng là một áo sơ mi ngắn tay, sọc carô màu xám và một quần short màu xanh, là trang phục do bị cáo S mặc khi thực hiện hành vi cướp giật tài sản. Bị cáo S không có nhu cầu nhận lại tài sản. Vật chứng không còn giá trị sử dụng. Căn cứ điểm c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử giải quyết tịch thu, tiêu hủy.

Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại là ông Trần Cẩm H đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì khác. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là ông Trần Thanh T yêu cầu bị cáo S hoàn trả 1.000.000 đồng, là số tiền ông T đã mua điện thoại di động mà bị cáo S chiếm đoạt. Bị cáo S đồng ý hoàn trả cho ông T số tiền là 1.000.000 đồng. Căn cứ Điều 579 Bộ luật Dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của ông T, buộc các bị cáo Hồ Tiết S phải hoàn trả cho ông T số tiền là 1.000.000 đồng.

[4] Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Hồ Tiết S, điều tra viên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11, kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 được phân công điều tra, kiểm sát giải quyết vụ án đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự,

thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận, nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của điều tra viên, kiểm sát viên. Do đó, có cơ sở để xác định các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Về án phí:

Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm và tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 50; Khoản 1 Điều 171; điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Hồ Tiết S phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Xử phạt bị cáo Hồ Tiết S 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/3/2020.

Căn cứ Khoản 2 Điều 107 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Lưu vào hồ sơ vụ án một USB màu trắng bạc chứa dữ liệu hình ảnh liên quan vụ án.

Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Tịch thu tiêu hủy vật chứng là một áo sơ mi ngắn tay, sọc carô màu xám và một quần short màu xanh (theo Lệnh nhập kho vật chứng số 34/LNK-ĐCSHS ngày 10/3/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11).

Căn cứ Điều 579 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Buộc bị cáo Hồ Tiết S phải hoàn trả cho ông Trần Thanh T số tiền là 1.000.000 đồng (một triệu đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Khoản 1 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; điểm a Khoản 1 Điều 23, Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Án phí dân sự sơ thẩm bị cáo phải chịu là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

***Nơi nhận:***

- TAND - VKSND TPHCM;
- Sở Tư pháp TPHCM;
- PC 27 - CA TPHCM;
- VKSND Q.11;
- Công an Q.11;
- Chi cục THADS Q.11;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Cơ Dũng**